

Bản án số: 50/2022/HNGĐ-ST

Ngày 14 tháng 9 năm 2022

V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- * **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông: Nguyễn Ánh Dương
- * **Các Hội thẩm nhân dân:**
 - 1. Ông Nguyễn Quốc Sửu.
 - 2. Ông Trần Anh Dũng.
- * **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.
- * **Đại diện VKSND huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:** Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/8/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Anh X, sinh năm 1998 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh B.
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Trương Thị Anh X:
 - Bà Lê Thị Ngọc L – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Lê Thị Ngọc L và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh B (Có mặt).
- Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1997 (Có mặt)
Cư trú: Thôn K, xã L, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 22/7/2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trương Thị Anh X trình bày:

Chị và anh Dương Văn H kết hôn ngày 05/10/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lam Xốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn vợ chồng chị được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và tổ chức cưới hỏi theo phong tục. Sau khi

kết hôn, chị và anh Hòa về chung sống với nhau tại gia đình anh Hòa. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2018 chị sinh con và sau khi hết thời gian nghỉ sinh con thì chị tiếp tục đi làm ở công ty. Kể từ đó vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Vợ chồng chị đã ly thân từ tháng 6/2020 đến nay, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Yên giải quyết cho chị được ly hôn anh Dương Văn H.

Về con chung: Chị và anh Hòa có 01 con chung là cháu Dương Mạnh T, sinh ngày 07/12/2018, hiện đang ở với chị. Ly hôn, chị đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh Hòa cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Dương Văn H. Tại phiên tòa, anh Dương Văn H có mặt và trình bày:

Anh và chị Trương Thị Anh X kết hôn ngày 05/10/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lam Xốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn vợ chồng anh chị được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và tổ chức cưới hỏi theo phong tục. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống với nhau tại gia đình anh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh không quan tâm vợ con và ham chơi, anh phát hiện chị X nhắn tin thân mật với người đàn ông khác. Vợ chồng anh đã ly thân từ tháng 6/2020 đến nay, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay chị X xin ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị X có 01 con chung là cháu Dương Mạnh T, sinh ngày 07/12/2018, hiện đang ở với chị X. Ly hôn, anh đồng ý để chị X nuôi con chung và không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại biên bản xác minh ngày 29/8/2022, bà Nguyễn Thị Hà là mẹ đẻ anh Dương Văn H và bà Trần Thị Nội là trưởng thôn Kép Thượng, xã Lam Cốt cho biết: Chị Trương Thị Anh X và anh Dương Văn H kết hôn với nhau năm 2017. Sau khi kết hôn, chị X về gia đình bà làm dâu. Thời gian đầu vợ chồng anh Hòa, chị X chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây có phát sinh mâu thuẫn do không tin tưởng nhau trong quan hệ tình cảm. Chị X đã ra ngoài ở từ năm 2021 đến nay, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không về đoàn tụ được. Đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Trương Thị Anh X là Luật sư Lê Thị Ngọc L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Trương Thị Anh X anh Dương Văn H có thời gian dài mâu thuẫn và lý thân. Hai bên không hòa giải đoàn tụ được. Đề nghị cho chị Trương Thị Anh X được ly hôn với anh Dương Văn H

Về con chung: Đề nghị giao con chung là cháu Dương Mạnh T, sinh ngày 07/12/2018 cho chị Hòa nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Hòa cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Chị Hòa không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án đã mở phiên hoà giải để hoà giải về quan hệ vợ chồng, tài sản, công nợ, án phí nhưng chị X, anh Dương Văn H đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Sau phần tranh luận, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Anh Dương Văn H không chấp hành theo quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 01 Điều 28, khoản 4 Điều 147 BLTTDS, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Anh X được ly hôn với anh Dương Văn H.

- Về con chung: Giao cho chị Trương Thị Anh X tiếp tục nuôi dưỡng cháu Dương Mạnh T, sinh ngày 07/12/2018. Anh Dương Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Không xem xét, giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trương Thị Anh X phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với chị Trương Thị Anh X nhưng chị X có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Tòa án xét xử vắng mặt đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Trương Thị Anh X và anh Dương Văn H xác lập quan hệ hôn nhân là tự nguyện, hai bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện T, tỉnh B, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ, chồng và được coi là hôn nhân hợp pháp. Hội đồng xét xử xét thấy, anh chị có thời gian chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên mâu thuẫn. Vợ chồng đã ly thân thời gian dài, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mặc dù bản thân và gia đình đã tích cực hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Vì vậy, xét mâu thuẫn giữa chị X, anh Dương Văn H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu cho chị Trương Thị Anh X được ly hôn anh Dương Văn H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chị X, anh Hòa và luật sư.

[3] Về con chung: Chị Trương Thị Anh X và anh Dương Văn H có 01 con chung là Dương Mạnh T, sinh ngày 07/12/2018, hiện đang ở cùng chị X. Khi giải quyết vụ án về ly hôn này cần xem xét đến quyền lợi của các bên đương sự nhất là quyền lợi mọi mặt của trẻ em.

Xét điều kiện nuôi con thấy: Chị X có thu nhập ổn định đảm bảo cuộc sống để nuôi con chung. Hiện tại cháu Dương Mạnh T đang do chị X trực tiếp nuôi dưỡng, cháu đang phát triển ổn định, bình thường. Mặt khác, hiện nay cháu Tuấn còn bé, mới hơn 03 tuổi. Để ổn định tâm sinh lý, điều kiện nuôi dưỡng cháu Dương Mạnh T, Hội đồng xét xử thấy cần giữ nguyên hiện trạng nuôi con chung của chị X như hiện nay. Giao cho chị X tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Dương Mạnh T, sinh ngày 07/12/2018 là đảm bảo sự ổn định, phát triển về mọi mặt của cháu Dương Mạnh T là phù hợp Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chị X, Hòa và luật sư.

Anh Dương Văn H không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Dương Văn H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Do chị Trương Thị Anh X, anh Dương Văn H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản, công sức đóng góp trong thời gian ở chung, ruộng canh tác: Chị Trương Thị Anh X, anh Dương Văn H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thị Anh X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Khoản 01 Điều 177, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Anh X được ly hôn anh Dương Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Trương Thị Anh X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Mạnh T, sinh ngày 07/12/2018.

Anh Dương Văn H không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Dương Văn H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Do chị Trương Thị Anh X, anh Dương Văn H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản, ruộng canh tác: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Chị Trương Thị Anh X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0011779 ngày 27/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Chị Trương Thị Anh X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang,
- VKSND huyện Tân Yên,
- Chi cục THADS Tân Yên,
- UBND xã L,
- Các đương sự,
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ánh Dương